

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	08 THÁNG ĐẦU NĂM 2024	SO VỚI			
				KẾ HOẠCH NĂM 2024	TỶ LỆ%	CÙNG KỲ NĂM 2023	TỶ LỆ %
1	Tổng Công suất (hiện có)	m ³ /ngđ	260.000				
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	45.006.760	71.774.668	63%	43.642.914	103%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	0,45%			0,53%	
4	Tổng doanh thu	VNĐ	364.624.784.488	519.852.545.840	70%	398.809.938.127	91%
	+ Doanh thu sản xuất nước	VNĐ	311.989.482.785	496.847.122.044	63%	301.857.653.345	103%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	4.705.456.843	22.626.223.796	21%	96.732.084.785	5%
	+ Doanh thu nhượng vật tư	VNĐ	47.751.008.500				
	+ Thu nhập khác	VNĐ	178.836.360	379.200.000	47%	220.199.997	81%
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	112.469.490.332	192.708.798.660	58%	206.966.248.181	54%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế 8 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023 nguyên nhân do trong kỳ năm 2023 có ghi nhận doanh thu tài chính là cổ tức của Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương (BWE), 8 tháng đầu năm 2024 TDMwater ghi nhận tăng lượng cổ phiếu đầu tư do BWE chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; ngoài ra chi phí dự phòng đầu tư tài chính và dự phòng lỗ chênh lệch tỷ giá tăng so với cùng kỳ năm trước.